

d) Nếu Bảo hiểm xã hội Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ, tiết kiệm chi phí quản lý thường xuyên thì số dôi ra được sử dụng để bổ sung các khoản chi sau:

- Bổ sung tiền lương, tiền công cho người lao động trong toàn ngành theo mức độ hoàn thành công việc, nhưng mức thu nhập tối đa không quá 2 lần so với quỹ tiền lương theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chi lương cho lao động hợp đồng trong trường hợp cần thiết để đảm bảo hoàn thành công việc.

- Bổ sung hai quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi không quá 3 tháng lương thực tế bình quân toàn ngành.

- Bổ sung thêm trợ cấp cho người lao động trong hệ thống khi thực hiện chính sách sắp xếp lao động, tinh giản biên chế theo chế độ Nhà nước quy định.

- Phần còn lại (nếu có) sau khi chi 4 nội dung trên được chuyển sang năm sau sử dụng tiếp".

II. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:

"Tiền sinh lợi do hoạt động đầu tư, tăng trưởng quỹ bảo hiểm xã hội được phân bổ, sử dụng như sau:

1. Trích 50% bổ sung vào quỹ bảo hiểm xã hội để bảo toàn và tăng trưởng.

2. Trích kinh phí để chi quản lý thường xuyên của hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

3. Trích 2 quỹ khen thưởng, phúc lợi bằng 3 tháng lương thực tế bình quân toàn ngành.

4. Phần còn lại để bổ sung nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của toàn hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2001. Những quy

định trước đây trái với những quy định trong Quyết định này hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 797/QĐ-TTg ngày 02/7/2001 về
việc chuyển Công ty Thủy sản Cam
Ranh thành công ty cổ phần.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại Công văn số 869/UB ngày 27 tháng 4 năm 2001 và Công văn số 1250/UB ngày 11 tháng 6 năm 2001,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Thủy sản Cam Ranh thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Vốn điều lệ của công ty cổ phần: 10.000.000.000 đồng.

Hình thức cổ phần hóa: bán 100% phần vốn thực tế tại doanh nghiệp khi cổ phần hóa, trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong doanh nghiệp: dự kiến tối thiểu 70% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ cổ phần bán cho các đối tượng ngoài doanh nghiệp: tối đa 30% vốn điều lệ, theo thứ tự ưu tiên cho đại lý khách hàng bán nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm cho công ty, công nhân, viên chức trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các tổ chức, cá nhân khác ngoài công ty.

2. Giá trị thực tế của Công ty Thủy sản Cam Ranh đến ngày 30 tháng 6 năm 2000 là 21.377.003.945 đồng, trong đó giá trị thực tế vốn nhà nước tại doanh nghiệp là 11.008.907.015 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp:

Tổng số cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp là 12.312 cổ phần; phần giá trị được ưu đãi là 369.360.000 đồng.

4. Cổ phần ưu đãi bán cho các đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 44/1998/ND-CP ngày 27 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phối hợp

với Bộ Tài chính xử lý khoản chênh lệch giữa giá trị thực tế vốn nhà nước tại doanh nghiệp và vốn điều lệ của công ty cổ phần, bảo đảm phù hợp với chế độ tài chính hiện hành.

Điều 2. Chuyển Công ty Thủy sản Cam Ranh thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa thành công ty cổ phần:

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CAM RANH.

- Tên giao dịch quốc tế: CAM RANH FISHERY JOINT STOCK COMPANY.

- Tên viết tắt: CAFICO.

- Trụ sở chính: số 9 Nguyễn Trọng Kỳ, Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Công ty cổ phần Thủy sản Cam Ranh kinh doanh các ngành nghề sau:

- Chế biến và kinh doanh thủy sản các loại (xuất khẩu và nội địa).

- Sản xuất kinh doanh nước đá.

- Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại vật tư nhiên liệu phục vụ đánh bắt, nuôi trồng và chế biến thủy sản.

- Được phép kinh doanh đa ngành nghề theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Thủy sản Cam Ranh:

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp.

- Giám đốc và kế toán trưởng Công ty Thủy sản Cam Ranh có trách nhiệm điều hành công

việc quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ doanh nghiệp cho Hội đồng Quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Thủy sản Cam Ranh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Công ty Thủy sản Cam Ranh, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy sản Cam Ranh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

QUYẾT ĐỊNH số 20/2001/QĐ-BGDDT
ngày 06/6/2001 về việc ban hành
Quy chế Tổ chức thi tuyển sinh
sau đại học đào tạo tại các cơ sở
nước ngoài bằng ngân sách nhà
nước.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993

của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-TTg ngày 19/4/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đào tạo cán bộ khoa học, kỹ thuật tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế Tổ chức thi tuyển sinh sau đại học đào tạo tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký, thay thế cho Quyết định số 31/2000/QĐ-BGDDT ngày 22/8/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tạm thời về việc tuyển sinh đào tạo sau đại học tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước năm 2000.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Sau đại học, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ và những người tham gia công tác tuyển sinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

NGUYỄN MINH HIỂN